TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2022/QĐST-HNGĐ	*Quế Phong, ngày 16 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 123/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lô Văn S, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Bản C, xã Thị S, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Vi Thị S, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản C, xã Thị S, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Anh Lô Văn S và chị Vi Thị S.
2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lô Văn S và chị Vi Thị S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao các con chung tên là Lô Ngọc S, sinh ngày 19/11/2013 và Lô Bảo T, sinh ngày 09/9/2015 cho chị Vi Thị S trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 11/2022 cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Anh Lô Văn S có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng cho mỗi người con chung 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) x 2 người = 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), kể từ tháng 11/2022 cho đến khi Lô Ngọc S, Lô Bảo T đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không được ai cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lô Văn S và chị Vi Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lô Văn S và chị Vi Thị S thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí, nên được miễn tiền tạm ứng án phí và tiền án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bên được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKSND huyện Quế Phong.*
- *UBND xã Thị S.*
- *Chi cục THADS huyện Quế Phong.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Phong